

Bản án số: 03/2026/HS-PT
Ngày: 07 - 01 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thọ

Các Thẩm phán: Ông Võ Thái Sơn

Ông Bùi Thanh Quốc

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Nhật Anh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà Lê Hồng Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 256/2025/TLPT-HS ngày 01 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo Nguyễn Thị Lan P và Bùi Minh H do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 34/2025/HS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 7 – Cần Thơ.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Bùi Minh H, sinh ngày 01/01/1954, tại T, thành phố Cần Thơ. Nơi cư trú: Ấp B, xã T, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn N và bà Lê Thị N1; có vợ tên Nguyễn Kim T và 06 người con, lớn sinh năm 1977 và nhỏ sinh năm 1990; tiền án: Không, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam: Không; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Thị Lan P, sinh ngày 01/01/1973, tại T, thành phố Cần Thơ. Nơi cư trú: Ấp B, xã T, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H1 và bà Huỳnh Thị E; có chồng tên Tạ Hữu D và 02 người con, lớn sinh năm 1992 và nhỏ sinh năm 1997; tiền án: Không, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam: Không. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Bùi Minh H và bị cáo Nguyễn Thị Lan P: Luật sư Biện Công N2 – Văn phòng Luật sư Biện Công N2 thuộc Đoàn Luật sư thành phố C; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 13/12/2022 Công an xã T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng đã tiến hành kiểm tra và thu giữ tại nhà bị cáo Nguyễn Thị Lan P 02 quyển tập và 10 tờ giấy lịch có ghi số đầu, số đuôi, số lô, số đá của công ty X kiến thiết các tỉnh Miền Nam và Miền B để bán cho người khác nên tiến hành lập biên bản thu giữ.

Quá trình điều tra bị cáo P khai nhận bắt đầu bán số đề từ khoảng tháng 10/2022 rồi giao lại cho bị cáo Bùi Minh H để hưởng tiền hoa hồng, nhưng các phôi đề mà bị cáo P đã bán và giao cho bị cáo H trước đây không còn, chỉ còn lại phôi đề các ngày 03/12/2022, 10/12/2022, 11/12/2022 và ngày 12/12/2022 cụ thể như sau:

- Phôi đề ngày 03/12/2022 của đài Hậu Giang và Long An với tổng số tiền bán cho người mua đề là 34.000 đồng, trong đó số tiền bán số đề của đài Hậu Giang là 30.000 đồng, đài Long An là 4.000 đồng. Kết quả xổ số người mua không trúng thưởng. Phôi đề của đài Miền Bắc bán cho người mua là 775.000 đồng, kết quả xổ số người mua không trúng thưởng. Như vậy, số tiền đánh bạc vào ngày 03/12/2022 đài Miền Nam là 34.000 đồng và đài Miền Bắc là 775.000 đồng.

- Phôi đề ngày 10/12/2022 của đài Hậu Giang và Long An với tổng số tiền bán cho người mua đề là 5.404.000 đồng, trong đó số tiền bán số đề của đài Hậu Giang là 2.618.000 đồng, đài Long An là 2.366.000 đồng, số đá 2 đài Hậu Giang - Long An là 420.000 đồng. Kết quả xổ số người mua trúng thưởng 1.980.000 đồng (đài Hậu Giang là 390.000 đồng và Long An là 1.590.000 đồng). Phôi đề của đài Miền Bắc bán cho người mua là 2.735.000 đồng, kết quả xổ số người mua trúng thưởng 1.260.000 đồng. Như vậy, số tiền đánh bạc vào ngày 10/12/2022 đài M là 7.384.000 đồng và đài Miền Bắc là 3.995.000 đồng.

- Phôi đề ngày 11/12/2022 của đài Kiên Giang và Đồng Tháp với tổng số tiền bán cho người mua đề là 4.135.000 đồng, trong đó số tiền bán số đề của đài Kiên Giang là 2.175.500 đồng, đài Đồng Tháp là 1.959.500 đồng. Kết quả xổ số người mua trúng thưởng 1.980.000 đồng (đài Kiên Giang là 1.820.000 đồng và Đồng Tháp là 160.000 đồng). Phôi đề của đài Miền Bắc bán cho người mua là 1.346.000 đồng, kết quả xổ số người mua trúng thưởng 160.000 đồng. Như vậy,

số tiền đánh bạc vào ngày 11/12/2022 đài Miền Nam là 6.115.000 đồng và đài Miền Bắc là 1.506.000 đồng.

- Phơi đề ngày 12/12/2022 của đài Cà Mau và Đồng Tháp với tổng số tiền bán cho người mua đề là 5.430.000 đồng, trong đó số tiền bán số đề của đài Cà Mau là 3.129.500 đồng; đài Đồng Tháp là 2.300.500 đồng. Kết quả xổ số người mua trúng thưởng 560.000 đồng (đài Cà Mau là 240.000 đồng và Đồng Tháp là 320.000 đồng). Phơi đề của đài Miền Bắc bán cho người mua là 1.685.000 đồng, kết quả xổ số người mua trúng thưởng 1.120.000 đồng. Như vậy, số tiền đánh bạc vào ngày 12/12/2022 đài Miền Nam là 5.990.000 đồng và đài Miền Bắc là 2.805.000 đồng.

- Phơi đề không xác định được ngày của đài xổ số Miền Bắc bán cho người mua với số tiền là 1.304.000 đồng.

Quá trình bán số thì có nhiều người đến mua nhưng bị cáo P chỉ biết được bà Võ Thị Tiền G1 do gần nhà. Ngoài ra còn những người mua đề khác bị cáo P không biết họ tên và địa chỉ cụ thể.

Bị cáo P bán số đề trực tiếp cho người mua tại nhà bị cáo, bị cáo ghi con số và số tiền vào phơi đề khi có kết quả xổ số thì căn cứ vào phơi đề để trả thưởng. Bị cáo bán các loại số đầu, số đuôi, số lô và số đá cùng đài hoặc số đá khác đài (số đá 02 con, 03 con). Tỷ lệ thắng thua được chia làm 02 đài Miền Nam và Miền Bắc. Trong đó đài Miền Nam được xác định như sau:

+ Đối với số đầu, số đuôi tỷ lệ thắng thua 1/70, mua 1.000 đồng, thắng 70.000 đồng; an ủi (lớn hơn hoặc nhỏ hơn một đơn vị) sẽ trúng được 5.000 đồng.

+ Số lô 02 con tỷ lệ thắng thua 1/80, mua 1.000 đồng/lô x 16 lô = 16.000 đồng, thắng được 80.000 đồng/lô.

+ Số lô 03 con tỷ lệ thắng thua 1/600, mua 1.000 đồng/lô x 16 lô = 16.000 đồng, thắng được 600.000 đồng/lô.

+ Số đá 02 con tỷ lệ thắng thua 1/600, mua 02 cặp số đá với số tiền 1.000 đồng, nếu trúng thì được 600.000 đồng.

+ Số đá 03 con tỷ lệ thắng thua 1/1.800, mua 03 cặp số đá với số tiền 1.000 đồng, nếu trúng được 1.800.000 đồng (trường hợp trúng 02 con thì tiền thưởng 600.000 đồng).

Đối với Miền Bắc (Hà Nội) thì cách thức xác định trúng thưởng và tỷ lệ trúng thưởng tương tự như đài Miền Nam, chỉ khác ở số tiền người mua đưa cho người bán nhiều hơn, do đài Miền Bắc có nhiều lô mở thưởng hơn.

Hàng ngày sau khi bị cáo P bán số đề cho người khác xong, thì gửi phơi đề cho bị cáo H, sau khi có kết quả xổ số thì cả 02 bị cáo sẽ tính toán lợi nhuận thu hàng ngày. Bị cáo H trả tiền hoa hồng cho bị cáo P đối với hình thức số đầu,

đuôi là 15% trên tổng số tiền bán được; đối với số lô đài Miền Nam khi bán 16.000 đồng được 1.000 đồng, đối với đài Miền Bắc khi bán 25.000 đồng được 2.000 đồng; đối với số đá 02 con đài Miền Nam khi bán 70.000 đồng được 5.000 đồng, số đá 03 con bán 105.000 đồng được 7.500 đồng; đối với số đá đài Miền Bắc loại 02 cặp khi bán 50.000 đồng được 5.000 đồng; số đá 03 cặp bán 150.000 đồng được 15.000 đồng. Việc giao nhận tiền giữa các bị cáo được thực hiện bằng hình thức đưa trực tiếp, có lúc đưa hàng ngày, có lúc thì 02 đến 03 ngày mới đưa một lần.

Trong quá trình bán số đề bị cáo H đã thu lợi bất chính số tiền 13.761.800 đồng và bị cáo P đã thu lợi bất chính số tiền 2.026.200 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 34/2025/HS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 7 – Cần Thơ quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Bùi Minh H và Nguyễn Thị Lan P phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s, điểm o khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Bùi Minh H 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính kể từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Lan P 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính kể từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 13/10/2025, bị cáo Bùi Minh H và bị cáo Nguyễn Thị Lan P cùng kháng cáo theo hướng sửa bản án sơ thẩm, xin chuyển sang hình phạt bằng tiền.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Các bị cáo Bùi Minh H và Nguyễn Thị Lan P giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin chuyển sang hình phạt bằng tiền.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, lý do xin chuyển sang hình phạt tiền của các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm bởi các lý do:

+ Các bị cáo đều “Phạm tội từ 02 lần trở lên; các tình tiết giảm nhẹ cũng đã được Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đầy đủ cho các bị cáo; mức án 09 tháng tù đối với bị cáo H và 06 tháng tù đối với bị cáo P mà cấp sơ thẩm đã tuyên là phù hợp.

+ Giấy khám bệnh các bị cáo cung cấp thể hiện không phải là bệnh hiểm nghèo; Sở tiết kiệm của các bị cáo không phải là tình tiết giảm nhẹ theo quy định của pháp luật.

- Người bào chữa cho các bị cáo trình bày quan điểm:

+ Hành vi phạm tội của hai bị cáo đúng theo tội danh cấp sơ thẩm đã truy tố và xét xử.

+ Tuy nhiên, các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo P tự thú, khai ra các lần phạm tội khác theo quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

+ Mặc dù các bị cáo mắc bệnh không thuộc bệnh hiểm nghèo nhưng bị cáo H bị bệnh gout còn bị cáo P bị bệnh tim, khớp, đây đều là những bệnh nguy hiểm do đó xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 35 của Bộ luật Hình sự chuyển sang hình phạt tiền cho các bị cáo, hoặc áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho các bị cáo được hưởng án treo.

- Các bị cáo thống nhất với ý kiến của Luật sư, không tranh luận gì thêm

- Đại diện Viện kiểm sát đối đáp:

+ Các bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng nhưng không thuộc phạm tội lần đầu vì cả hai bị cáo đều phạm tội nhiều lần nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng “Phạm tội từ 02 lần trở lên”.

+ Về tình tiết người phạm tội tự thú: Bị cáo P bị phát hiện, thu giữ các tài liệu chứng cứ, sau đó bị cáo khai nhận hành vi phạm tội nên không thuộc trường hợp “tự thú” mà chỉ được áp dụng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo.

+ Về tình trạng bệnh của 02 bị cáo không thuộc tình tiết giảm nhẹ mà chỉ có thể được xem xét trong quá trình thi hành án.

+ Đối với hình phạt tiền: Bị cáo khai số tiền có để gửi số tiết kiệm có nguồn gốc xin được từ người thân cho thấy các bị cáo không thấy được giá trị từ lao động chân chính, do đó việc xin tiền của người khác để đổi lấy hình phạt tù của các bị cáo là không đảm bảo.

- Người bào chữa cho các bị cáo tiến hành đối đáp:

+ Các bị cáo đủ điều kiện để áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự, pháp luật của Nhà nước luôn thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng.

+ Nguồn tiền các bị cáo gửi tiết kiệm do người thân trong gia đình hỗ trợ cho các bị cáo thể hiện tình cảm, đạo đức trong quan hệ gia đình

- Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo đã hối hận hành vi phạm tội, xin Hội đồng xét xử xem xét áp dụng hình phạt tiền cho các bị cáo hoặc cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về đơn kháng cáo: Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo kháng cáo đúng theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, nên chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung của bản án sơ thẩm. Xét thừa nhận của bị cáo là phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm thu thập trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở xác định: Từ khoảng tháng 10 năm 2022 đến ngày 13/12/2022, các bị cáo Bùi Minh H và Nguyễn Thị Lan P đã nhiều lần thực hiện hành vi bán số đề trái phép. Hình thức bán số đề bao gồm số đầu, số đuôi, số lô, số đá (02 con, 03 con), áp dụng cho các đài xổ số Miền Nam và Miền Bắc, với tỷ lệ thắng – thua, phương thức thanh toán và trả thưởng cụ thể, rõ ràng, mang tính liên tục. Trong đó, bị cáo H là người nhận phôi đề do bị cáo P bán và chuyển đến hàng ngày, trực tiếp tổng hợp, đối chiếu kết quả xổ số, thanh toán tiền thắng-thua và hưởng phần lợi nhuận chính từ hoạt động bán số đề sau đó chi trả tiền hoa hồng cho bị cáo P theo từng loại hình số đề và từng đài xổ số với số tiền các bị cáo đã đánh bạc trong đó: Ngày 10/12/2022 của đài Miền Nam là 7.384.000 đồng, đài Miền Bắc là 3.995.000 đồng; ngày 11/12/2022 đài Miền Nam là 6.115.000 đồng, đài Miền Bắc là 1.506.000 đồng; ngày 12/12/2022 đài Miền Nam là 5.990.000 đồng, đài Miền Bắc là 2.805.000 đồng; ngày không xác định là 1.304.000 đồng, các phôi đề bán trước đó không còn. Quá trình bán số đề bị cáo H đã thu lợi bất chính số tiền 13.761.800 đồng và bị cáo P đã thu lợi bất chính số tiền 2.026.200 đồng.

Hành vi nêu trên của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Do đó Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo bằng Bản án số 34/2025/HS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2025 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3]. Xét kháng cáo của các bị cáo xin chuyển sang hình phạt bằng tiền, Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an xã hội, gây ra hệ lụy cho

nhiều gia đình, là nguyên nhân phát sinh nhiều mâu thuẫn trong nhân dân. Các bị cáo đều đã lớn tuổi, đáng lẽ với độ tuổi này, các bị cáo phải biết chín chắn trong suy nghĩ và hành động, chấp hành nghiêm chỉnh quy định của pháp luật, sống có ích để làm tấm gương cho con cháu noi theo. Tuy nhiên, vì muốn có tiền chi xài, các bị cáo đã bất chấp sự nghiêm cấm của pháp luật cố ý phạm tội với mục đích thu được khoản lợi bất chính. Do đó, các bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo.

[3.1]. Xét thấy, các bị cáo phạm tội nhiều lần nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng “Phạm tội từ 02 lần trở lên”, trong đó bị cáo Bùi Minh H là người đóng vai trò chính trong vụ án, là chủ lô đề, trực tiếp chung chi tiền thắng – thua cho người mua số đề, cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ tình tiết giảm nhẹ “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, “phạm tội là người đủ 70 tuổi trở lên” theo quy định tại điểm s, điểm o khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3.2]. Đối với bị cáo Nguyễn Thị Lan P, đóng vai trò giúp sức tích cực cho bị cáo H, là người trực tiếp bán số đề cho những người mua đề và sau đó giao phối và tiền mua đề lại cho bị cáo H, được hưởng hoa hồng từ bị cáo H. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của hai bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, áp dụng đối với các bị cáo từ đó cân nhắc mức hình phạt 09 tháng tù đối với bị cáo H và 06 tháng tù đối với bị cáo P là tương xứng, phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Tại cấp phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm bản sao Sổ tiết kiệm có kỳ hạn và chứng minh bệnh án, tuy nhiên không phải là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ “phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xét thấy cả hai bị cáo bị áp dụng tình tiết “phạm tội từ 02 lần trở lên” nên không thuộc trường hợp phạm tội lần đầu, nên không có căn cứ áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo đề nghị của Luật sư bào chữa cho các bị cáo. Mặt khác, sau khi nhận được tin báo của nhân dân, cơ quan Công an tiến hành khám xét tại nhà riêng của bị cáo P và đã phát hiện các sổ sách ghi số đề, các phối đề, quá trình điều tra, bị cáo P khai nhận hành vi phạm tội. Do đó không được xem là bị cáo tự thú mà chỉ có căn cứ áp dụng tình tiết giảm nhẹ “thành khẩn khai báo” và cũng đã được cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ này cho bị cáo.

[6]. Với những nhận định như nêu trên, xét thấy các bị cáo không đủ điều kiện để được hưởng án treo, và việc chuyển sang hình phạt tiền là chưa nghiêm,

không tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo. Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên toà, không chấp nhận đề nghị của người bào chữa cho các bị cáo, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[7]. Đối với các quyết định khác của bản án sơ thẩm do không bị kháng cáo, kháng nghị hoặc không liên quan đến kháng cáo, kháng nghị, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8]. Án phí hình sự phúc thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Thị Lan P chịu theo quy định của pháp luật. Bị cáo Bùi Minh H được miễn nộp, do là người cao tuổi theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Minh H và không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Lan P xin chuyển sang hình phạt bằng tiền hoặc xin được hưởng án treo. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 34/2025/HS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 7 – Cần Thơ.

1. Tuyên bố các bị cáo Bùi Minh H và Nguyễn Thị Lan P phạm tội “Đánh bạc”.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm s, điểm o khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung) đối với bị cáo Bùi Minh H.

Xử phạt bị cáo Bùi Minh H 09 (Chín) tháng tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

3. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung) đối với bị cáo Nguyễn Thị Lan P.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Lan P 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

4. Án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Thị Lan P chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). Bị cáo Bùi Minh H được miễn nộp.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án ngày 07/01/2026.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Cần Thơ;
- Công an TP. Cần Thơ (CQĐT; PV06);
- CQTHAHS – Công an TP. Cần Thơ;
- TAND, VKSND, Phòng THADS khu vực 7 – Cần Thơ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thọ

